TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-HNGĐ	*Đông Hòa, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh A, sinh năm: 1989;

- Bị đơn: Chị B, sinh năm: 1991;

Cùng địa chỉ: Khu phố T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh A và chị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên C, sinh ngày 27/6/2012 cho nguyên đơn anh A trực tiếp nuôi dưỡng; giao con tên D, sinh ngày 10/3/2016 cho bị đơn chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu D với mức 1.000.000đ/tháng. Anh A không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi cháu C. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 02/2018 và chấm dứt khi phát sinh một trong những trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh A, chị B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn anh A tự nguyện chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi*

nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên lai số AA/2015/0008644 ngày 22/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hòa;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Hoan